

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lang Thị T1 - Sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn B, xã X, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Vi Văn T2 - Sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn B, xã X, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lang Thị T1 và anh Vi Văn T2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

* *Về con chung:* Chị Lang Thị T1 và anh Vi Văn T2 có 01 con chung là cháu Vi Thị Khánh A, sinh ngày 14/10/2015. Giao cháu A cho chị T1 trực tiếp nuôi dưỡng; Anh T2 có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng; Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 02/2022, cho đến khi cháu A thành niên; Anh T2 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

* *Về tài sản, công nợ chung:* Chị Lang Thị T1 và anh Vi Văn T2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về án phí:* Chị Lang Thị T1 chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí của người cấp dưỡng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số

0008174 ngày 06/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân. Công nhận chỉ T1 đã nộp đủ án phí.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H.Như Xuân;
- Chi cục THADS H.Như Xuân;
- UBND xã Thanh Phong;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Tiến Thịnh